

QUYẾT ĐỊNH

Triển khai thực hiện chi trả trợ cấp an sinh xã hội cho người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội theo phương thức không dùng tiền mặt qua hệ thống bưu điện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Sóc Trăng (tại Công văn số 1708/SLĐTBXH-KHTC ngày 09 tháng 10 năm 2023).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện chi trả trợ cấp an sinh xã hội cho người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội theo phương thức không dùng tiền mặt qua hệ thống bưu điện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

1. Phạm vi áp dụng: Trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.
2. Thời gian triển khai thực hiện: Từ tháng 10 năm 2023.
3. Mức phí chi trả cho dịch vụ chi trả:

- Mức chi 6.000 đồng/đối tượng/tháng chi trả đối với đối tượng bảo trợ xã hội do ngân sách huyện đảm bảo theo phân cấp ngân sách tại gạch đầu dòng thứ hai, điểm đ khoản 2 Điều 14 Mục 2 Chương II Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Mức chi 6.200 đồng/đối tượng/tháng chi trả đối với người có công với cách mạng do ngân sách trung ương đảm bảo theo dự toán chi hàng năm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và ủy quyền cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện các nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương theo quy định.

4. Thời gian chi trả chế độ, chính sách cho các đối tượng thụ hưởng chính sách: Từ ngày 05 đến ngày 10 hằng tháng.

Điều 2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Sóc Trăng chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Bưu điện tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng có trách nhiệm:

1. Hướng dẫn Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố ký kết hợp đồng với cơ quan Bưu điện cùng cấp về thực hiện chi trả chế độ, chính sách trợ giúp xã hội đối với người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội theo phương thức không dùng tiền mặt qua hệ thống bưu điện; đồng thời, hướng dẫn quy trình và tổ chức triển khai thực hiện việc chi trả chế độ, chính sách theo quy định.

2. Hàng năm, tổng hợp, tham mưu bố trí kinh phí, phân bổ ngân sách đảm bảo thực hiện chế độ, chính sách cho các đối tượng theo đúng quy định.

3. Theo dõi, giám sát việc thực hiện chi trả chế độ, chính sách được thuận lợi, kịp thời, đầy đủ, đúng chế độ theo quy định; đảm bảo không gây ảnh hưởng đến quyền lợi của người được hưởng; người được hưởng phải nhận được chế độ, chính sách của mình một cách đầy đủ, thuận tiện nhất; quy trình thực hiện chi trả phải đáp ứng yêu cầu về quản lý việc tăng - giảm đối tượng, đảm bảo an toàn tiền mặt; kịp thời thu hồi các khoản chi sai chế độ (nếu có).

4. Thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra, nắm bắt tình hình thực hiện việc chi trả chế độ, chính sách từ cơ sở, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có).

5. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức thông báo, tuyên truyền rộng rãi về chủ trương này để mọi người dân hiểu, đồng thuận trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

6. Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 1962/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc triển khai thực

hiện chi trả chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội thông qua hệ thống bưu điện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Bưu điện tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ LĐTBXH;
- Bộ Tài chính;
- TT. TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Phòng LĐTBXH các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Huỳnh Thị Diễm Ngọc